

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MEKONG QUỐC TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MEKONG QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MEKONG INTERNATIONAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MEK GROUP.CORP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109747551

3. Ngày thành lập: 16/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 23B ngõ 472 đường Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0878079686

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức đảng, đoàn thể	8559
2.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
3.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe thô sơ)	4931
4.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
6.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ vận tải hàng hóa hàng không)	5229
8.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
9.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
11.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
15.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
16.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
18.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
22.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
23.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
25.	Quảng cáo	7310
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
27.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
29.	Bán buôn tổng hợp	4690
30.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
32.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
33.	Bán buôn thực phẩm	4632
34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hoá	4610
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
37.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
38.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
39.	Sản xuất nhạc cụ	3220
40.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
41.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
42.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
43.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
44.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
45.	Trồng cây mía	0114
46.	Trồng cây thuốc lá, thuốc láo	0115
47.	Trồng cây lấy sợi	0116

48.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
49.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
50.	Trồng cây hàng năm khác	0119
51.	Trồng cây ăn quả	0121
52.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
53.	Trồng cây điều	0123
54.	Trồng cây hồ tiêu	0124
55.	Trồng cây cao su	0125
56.	Trồng cây cà phê	0126
57.	Trồng cây chè	0127
58.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
59.	Trồng cây lâu năm khác	0129
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
61.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
62.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
63.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
64.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Hoạt động của các nhà điêu khắc, họa sỹ, người vẽ tranh biếm họa, thợ chạm khắc, thợ khắc axit v.v..	9000
65.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
67.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)	6619(Chính)
68.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
69.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
70.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
71.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
72.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
73.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
74.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
75.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
76.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
77.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709

78.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ đa dạng phục vụ khách hàng tiêu dùng. Gồm những hoạt động có kỹ năng chuyên môn, khoa học và công nghệ Loại trừ: Hoạt động của những nhà báo độc lập; thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; tư vấn chứng khoán	7490
79.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
80.	Thu gom rác thải độc hại	3812
81.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
82.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
83.	Tái chế phế liệu	3830
84.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
85.	Khai thác gỗ	0220
86.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
87.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
88.	Khai thác muối	0893
89.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
90.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh cồn công nghiệp (ethanol) để pha xăng sinh học Sản xuất khí công nghiệp Sản xuất chất nhuộm và chất màu Sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản khác Sản xuất hoá chất hữu cơ cơ bản khác Sản xuất hóa chất cơ bản khác	2011
91.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
92.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
93.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
94.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
95.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
96.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
97.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
98.	Xây dựng nhà để ở	4101
99.	Xây dựng nhà không để ở	4102
100.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

101.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
102.	Xây dựng công trình điện	4221
103.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
104.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
105.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
106.	Xây dựng công trình thủy	4291
107.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
108.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
109.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
110.	Phá dỡ	4311
111.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
112.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
113.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
114.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
115.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
116.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
117.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
118.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
119.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
120.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
121.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
122.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
123.	Đào tạo sơ cấp	8531
124.	Đào tạo trung cấp	8532
125.	Đào tạo cao đẳng	8533
126.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
127.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

6. Vốn điều lệ: 250.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 25.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG	Số 17, tổ 1, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	11.250. 000	112.500.000.00 0	45,000	0120750000 23	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	11.250. 000	112.500.000.00 0	45,000		
2	ĐỖ THÚY HÀNG	13/146 Trần Văn Hoàng, Phường 9, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.750.0 00	67.500.000.000	27,000	024801412	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	6.750.0 00	67.500.000.000	27,000		

3	NGUYỄN HẠNH	Số 87 ngõ 266 Đội Cấn, Phường Cổng Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	3,000	0330620021 36
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	3,000	
4	ĐỖ THU HIỀN	Số 222 đường Điện Biên, Phường Yên Ninh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000.0 00	50.000.000.000	20,000	060590792
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000.0 00	50.000.000.000	20,000	
5	ĐỖ KIM LĨNH	Số 507 Đại Lộ Nguyễn Thái Học, Phường Hồng Hà, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250.0 00	12.500.000.000	5,000	060577793
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.250.0 00	12.500.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

Thời gian đăng từ ngày 16/09/2021 đến ngày 16/10/2021

